

**Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

(Kèm theo Văn bản số 242 /QĐTPT ngày 29/5/2024 của  
Quỹ Đầu tư phát triển Lâm Đồng)



UBND TỈNH LÂM ĐỒNG  
QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
LÂM ĐỒNG  
MSDN: 5800602651

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 5 năm 2024

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

Năm 2023, Quỹ bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện nghĩa vụ ngân sách đầy đủ; Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính đều đạt và vượt kế hoạch được giao. Cụ thể, như sau:

- Dự nợ cho vay: 267.805 triệu đồng/217.273 triệu đồng; đạt 123,26% kế hoạch.
- Số dư nợ xấu: 120.650 triệu đồng/107.510 triệu đồng; không đạt kế hoạch.
- Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ cho vay: 45,05% /49,48%; đạt (vượt) kế hoạch.
- Tổng vốn đầu tư: 8.000 triệu đồng/8.000 triệu đồng; đạt 100% kế hoạch.
- Nợ phải thu khó đòi trên tổng vốn đầu tư: 0 đồng; đạt 100% kế hoạch.
- Tỷ lệ nợ phải thu khó đòi trên tổng vốn đầu tư: 0%; đạt 100% kế hoạch.
- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 26.779 triệu đồng/26.190 triệu đồng; đạt 102,25% kế hoạch.
- Chênh lệch thu chi trước khi thực hiện nghĩa vụ với NSNN: 30.647 triệu đồng/29.431 triệu đồng; đạt 104% kế hoạch.
- Thực hiện nghĩa vụ với NSNN: 627 triệu đồng/451 triệu đồng; đạt 139% kế hoạch.
- Chênh lệch thu chi sau khi thực hiện nghĩa vụ với NSNN: 30.020 triệu đồng/28.980 triệu đồng; đạt 103,4% kế hoạch.
- Tỷ suất chênh lệch thu chi thực hiện trên vốn chủ sở hữu tính bình quân năm 2023 là 8,92%/ 8,61%: đạt 103,6% kế hoạch.

Kết quả xếp loại hoạt động năm 2023 của Quỹ: Loại A.



**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a	Dư nợ cho vay đầu tư	Tỷ đồng	217,273	267,805	
b	Số dư nợ xấu	Tỷ đồng	107,510	120,650	
c	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ cho vay	%	49,48	45,05	
d	Nợ phải thu khó đòi trên tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	0	0	
đ	Tỷ lệ nợ phải thu khó đòi trên tổng vốn đầu tư	%	0	0	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	26,190	26,779	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	29.431	30.647	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28,980	30,020	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	0,451	0,627	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	21	21	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	4,839	5,121	
a	Quỹ lương người quản lý	Tỷ đồng	1,257	1,330	
b	Quỹ lương người lao động	Tỷ đồng	3,582	3,791	
10	Thù lao người quản lý	Tỷ đồng	0,503	0,527	



**II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.**

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công): Quỹ không thực hiện đầu tư các dự án.

2. Các khoản đầu tư tài chính: Năm 2023, Quỹ tiếp tục quản lý phần vốn góp đã góp vốn vào Công ty cổ phần Sài Gòn-Đà Lạt với số tiền là 8 tỷ đồng, với 800.000 cổ phần.

- Tỷ lệ vốn góp: 3,19%.

- Hiệu quả của việc đầu tư góp vốn: Năm 2023, Công ty Cổ phần Sài Gòn – Đà Lạt hoạt động có lợi nhuận sau thuế là 18.077 triệu đồng. Trong năm 2023, C.ty CP Sài Gòn – Đà Lạt đã chia cổ tức (từ lợi nhuận sau thuế của niên độ tài chính năm 2022) cho Quỹ ĐTPT với số tiền là 400 triệu đồng.